CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HÀ NỘI, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0107007230
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026.11.06 15:42:23+07'00'
Foxit PhantomPDF Version: 10.1.4

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 611 /2026/CBTT-AST | *Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2026* |

# CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.**

**1. Tên tổ chức:** CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO

**- Mã chứng khoán:** AST

**- Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 1, Tòa nhà N02-T1, Khu Đoàn Ngoại Giao, đường Xuân Tảo, phường Xuân Đỉnh, Thành phố Hà Nội.

**- Điện thoại:** 024 3587 6678

**- Fax:** 024 3587 6683

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 và các tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường khác.

**3.** Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco vào ngày 06/11/2026 tại đường dẫn https://tasecoairs.vn/dai-hoi-dong-co-dong.html.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

***Tài liệu đính kèm:***
- Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2026;
- Các tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường khác.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**




**Nguyễn Xuân Bằng**

| CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số:04/BB-AST-ĐHĐCĐ | *Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2026* |

# BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
# CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO

## A. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

**1. Tên doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco (sau đây viết tắt là "Công ty" hoặc "Taseco Airs").

**2. Trụ sở chính:** Tầng 1, Tòa nhà N02-T1, Khu Đoàn Ngoại giao, Đường Xuân Tảo, Phường Xuân Đỉnh, Thành phố Hà Nội.

**3. Mã số doanh nghiệp:** 0107007230 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 28/09/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 12/08/2025.

## B. THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

### I. THÔNG TIN CHUNG

**1. Thời gian:** Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 06/11/2026.

**2. Địa điểm:** Tầng 4, Tòa nhà N02-T1, Khu Đoàn Ngoại giao, Đường Xuân Tảo, Phường Xuân Đỉnh, Thành phố Hà Nội.

**3. Thành phần tham dự:**

- Các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco căn cứ theo Danh sách cổ đông chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Bất thường do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 12/10/2026;
- Thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT");
- Ban Tổng Giám đốc ("TGĐ");
- Ban Kiểm soát ("BKS");
- Khách mời của Đại hội.

### II. BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Ông Nguyễn Xuân Bằng - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội được lập vào hồi 08 giờ 31 phút ngày 06/11/2026, ngay trước thời điểm khai mạc Đại hội.

**Kết quả như sau:**

- Tổng số cổ đông của Công ty: cổ đông (theo Danh sách cổ đông chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Bất thường do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập ngày 12/10/2026).
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (bao gồm trực tiếp tham dự và thông qua ủy quyền hợp lệ tham dự) là: 21 cổ đông, đại diện cho 44.817.960 cổ phần, tương đương 44.817.960 phiếu biểu quyết chiếm 82,996% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông

có quyền biểu quyết của Công ty.

Như vậy, theo quy định tại Khoản 1, Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ của Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

**III. GIỚI THIỆU CHỦ TỌA ĐẠI HỘI VÀ THÔNG QUA ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**1. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội:**

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 146 Luật Doanh nghiệp năm 2020, ông Phạm Ngọc Thanh - Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa Đại hội.

**2. Thông qua Đoàn Chủ tịch:**

Chủ tọa giới thiệu nhân sự tham gia Đoàn Chủ tịch gồm những thành viên sau đây:

- Ông Nguyễn Minh Hải - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty
- Ông Lê Anh Quốc - Phó Chủ tịch HĐQT, TGĐ Công ty

Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

***Kết quả biểu quyết:*** *100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.*

Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch nhận nhiệm vụ và thực hiện quyền điều hành Đại hội.

**IV. CỬ BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI, THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI, QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI, BẦU BAN KIỂM PHIẾU**

**1. Cử Ban Thư ký Đại hội:**

Ông Phạm Ngọc Thanh cử Ban Thư ký Đại hội gồm những thành viên sau đây:

- Ông Phạm Trí Hoàng - Trưởng Ban Thư ký.
- Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thành viên Ban Thư ký.

Các cổ đông tham dự không có ý kiến gì khác về thành phần Ban Thư ký. Ban Thư ký nhận và thực hiện nhiệm vụ tại Đại hội.

**2. Biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội, bầu Ban kiểm phiếu:**

**a.** ***Chương trình Đại hội***

Ông Phạm Ngọc Thanh - Chủ tọa Đại hội đã trình bày Chương trình Đại hội và xin ý kiến Đại hội thông qua theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

***Kết quả biểu quyết:*** *100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.*

***b. Quy chế làm việc tại Đại hội***

Ông Phạm Ngọc Thanh - Chủ tọa Đại hội đã trình bày dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội và xin ý kiến Đại hội thông qua theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

***Kết quả biểu quyết:*** *100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.*

***c. Bầu Ban Kiểm phiếu***

Ông Phạm Ngọc Thanh - Chủ tọa Đại hội giới thiệu nhân sự Ban Kiểm phiếu để Đại hội thông qua, gồm các ông có tên sau:

- Ông Nguyễn Xuân Bằng - Trưởng Ban Kiểm phiếu
- Ông Trần Văn Hưng - Thành viên Ban Kiểm phiếu
- Bà Lê Thị Hiền - Thành viên Ban Kiểm phiếu

Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết thông qua nhân sự Ban Kiểm phiếu bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

***Kết quả biểu quyết:*** *100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã tán thành thông qua.*

**C. NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

Đại hội đồng cổ đông đã nghe ông Lê Anh Quốc trình bày các Tờ trình sau:

1. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027.

2. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty.

**I. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI**

Lúc 09 giờ 15 phút, Đại hội tiếp tục làm việc với phần đóng góp ý kiến và thảo luận tại hội trường của các cổ đông trực tiếp và người được ủy quyền tham dự Đại hội về các Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty.

**II. BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2022 – 2027**

Theo chương trình, tại Đại hội sẽ tiến hành bầu bổ sung 02 (hai) thành viên HĐQT để đảm bảo cơ cấu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027.

1. Biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Ông Phạm Ngọc Thanh – Chủ tịch HĐQT xin ý kiến biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027.

***Kết quả biểu quyết:*** *100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã tán thành thông qua.*

2. Biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027:

- Ông Hisashi Teshigahara
- Ông Tomohiro Ota

Ông Phạm Ngọc Thanh – Chủ tịch HĐQT đã xin ý kiến biểu quyết thông qua của Đại hội.

***Kết quả biểu quyết:*** *100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã tán thành thông qua.*

**III. BIỂU QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC BỎ PHIẾU THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

**1.** Ông Nguyễn Xuân Bằng - Trưởng Ban Kiểm phiếu cập nhật kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đến thời điểm Đại hội biểu quyết. Cụ thể như sau:

Đến thời điểm 09 giờ 50 phút, tổng số cổ đông dự họp (bao gồm tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền) là: 31 cổ đông, đại diện cho 46.512.471 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội: 46.512.471 phiếu.

**2.** Ông Nguyễn Xuân Bằng - Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội.

**3.** Đại hội tiến hành thực hiện biểu quyết.

**IV. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

| | |
|---|---|
| *Số tờ phiếu phát ra:* | *27, đại diện cho 46.512.471 phiếu biểu quyết.* |
| *Số tờ phiếu thu về:* | *27, đại diện cho 46.512.471 phiếu biểu quyết.* |

*Số tờ phiếu không thu về:* *0, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết.*

**Kết quả biểu quyết như sau:**

**1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Lars Kjaer và ông Kim HongJin kể từ ngày 06/11/2026.**

Miễn trừ trách nhiệm của ông Lars Kjaer và ông Kim HongJin trong thời gian có đơn từ nhiệm đến ngày được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc miễn nhiệm.

***Biểu quyết thông qua:***

*Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*

*Tổng số phiếu biểu quyết: 46.512.471 phiếu. Trong đó:*

*- Tổng số phiếu hợp lệ: 46.512.471 phiếu – chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu – chiếm 0% số phiếu biểu quyết cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành: 46.512.471 phiếu – chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành: 0 phiếu – chiếm 0% số phiếu biểu quyết cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến: 0 phiếu – chiếm 0% số phiếu biểu quyết cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

**2. Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 bằng phương thức bầu dồn phiếu, kết quả bầu cử:**

| STT | Ứng viên HĐQT được bầu | Số phiếu bầu | Tỷ lệ (%) |
|---|---|---|---|
| 1 | Hisashi Teshigahara | 46.220.873 | 99,373% |
| 2 | Tomohiro Ota | 46.220.869 | 99,373% |

**3. Thông qua thù lao của các thành viên HĐQT được bầu bổ sung:**

Thành viên HĐQT được bầu bổ sung hưởng thù lao kể từ ngày được bầu, với mức thù lao tương ứng với chức danh đảm nhiệm theo Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT năm 2026 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/NQ-AST-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2026.

***Biểu quyết thông qua:***

*Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*

*Tổng số phiếu biểu quyết: 46.512.471 phiếu. Trong đó:*

*- Tổng số phiếu hợp lệ: 46.512.471 phiếu – chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu – chiếm 0% số phiếu biểu quyết cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành: 46.512.471 phiếu – chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành: 0 phiếu – chiếm 0% số phiếu biểu quyết cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến: 0 phiếu – chiếm 0% số phiếu biểu quyết cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

**4. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số: 08/TTr-HĐQT ngày 12/10/2026.**

***Biểu quyết thông qua:***

*Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*

*Tổng số phiếu biểu quyết: 46.512.471 phiếu. Trong đó:*

*- Tổng số phiếu hợp lệ: 46.512.471 phiếu – chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu – chiếm 0% số phiếu biểu quyết cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành: 46.512.471 phiếu – chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành: 0 phiếu – chiếm 0% số phiếu biểu quyết cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*

*- Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến: 0 phiếu – chiếm 0% số phiếu biểu quyết cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

**Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco thông qua những nội dung sau:**

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Lars Kjaer và ông Kim HongJin kể từ ngày 06/11/2026.

*Chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

2. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2027, theo đó thành viên HĐQT được bầu bổ sung gồm:

- Ông Hisashi Teshigahara Thành viên HĐQT;
- Ông Tomohiro Ota Thành viên HĐQT.

3. Thông qua thù lao của các thành viên HĐQT được bầu bổ sung.

*Chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

4. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

*Chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

**V. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước toàn thể Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản Đại hội: 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Biên bản cuộc họp này được lập thành 02 (*hai*) bản có giá trị pháp lý như nhau. Buổi họp kết thúc lúc 10 giờ 40 phút cùng ngày.

| TM. BAN THƯ KÝ<br>TRƯỞNG BAN | CHỦ TỌA<br>CHỦ TỊCH HĐQT |
|---|---|
| Phạm Trí Hoàng | Phạm Ngọc Thanh |

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 04 /NQ-AST-ĐHĐCĐ | *Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2026* |

# NGHỊ QUYẾT
# ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG
## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán 2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco (sau đây viết tắt là "Công ty" hoặc "Taseco Airs");*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco số 04 /BB-AST-ĐHĐCĐ ngày 06/11/2026 và các tài liệu kèm theo,*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phê duyệt việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng Quản trị ("HĐQT") đối với ông Lars Kjaer và ông Kim HongJin kể từ ngày 06/11/2026. Miễn trừ trách nhiệm của ông Lars Kjaer và ông Kim HongJin trong thời gian có đơn từ nhiệm đến ngày được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc miễn nhiệm.

**Điều 2.** Phê duyệt kết quả bầu cử bổ sung hai thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 kể từ ngày 06/11/2026, gồm:

- Ông Hisashi Teshigahara Thành viên HĐQT
- Ông Tomohiro Ota Thành viên HĐQT

Các thành viên HĐQT nêu trên được hưởng thù lao kể từ ngày 06/11/2026, với mức thù lao tương ứng với chức danh đảm nhiệm theo Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT năm 2026 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/NQ-AST-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2026.

**Điều 3.** Phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số: 08/TTr-HĐQT ngày 12/10/2026 của Hội đồng Quản trị.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 4;
- UBCKNN, SGDCK TPHCM;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, PC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO

**Phạm Ngọc Thanh**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: ..08.. /TTr-HĐQT | *Hà Nội, ngày .12 tháng .10. năm 2026* |

# TỜ TRÌNH

***V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty***

***Kính gửi*:** **Đại hội đồng cổ đông**
**Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco**

*- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;*

*- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; - Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco,*

Trên cơ sở rà soát Điều lệ tổ chức hoạt động, Hội đồng quản trị nhận thấy Điều lệ hiện hành cần được xem xét sửa đổi, bổ sung để đảm bảo việc tổ chức và hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành, tăng cường tính minh bạch, hiệu quả, chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị và phù hợp với các quy định của các cơ quan quản lý, tổ chức hoạt động chứng khoán.

Vì vậy, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

1. Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ theo dự thảo Điều lệ đính kèm. Một số nội dung thay đổi so với Điều lệ Công ty hiện hành được nêu chi tiết tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

2. Giao Người đại diện theo pháp luật Công ty ký ban hành Điều lệ Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

***Nơi nhận:***
- Như kính gửi;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VP, PC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

M.S.D.N: 0107007... C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**Phạm Ngọc Thanh**

**PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO**

*(Kèm theo Tờ trình số: ...08./TTr-HĐQT ngày .12 tháng .10. năm 2026)*

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Điểm c Khoản 1 Điều 1 | "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; | "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành tại từng thời kỳ; | Cập nhật các văn bản sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15); bổ sung nguyên tắc áp dụng văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, hướng dẫn thi hành tại từng thời kỳ. |
| 2 | Điểm d Khoản 1 Điều 1 | "Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019; | "Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành tại từng thời kỳ; | Cập nhật Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán (có hiệu lực từ 01/01/2025); bổ sung nguyên tắc áp dụng văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, hướng dẫn thi hành tại từng thời kỳ. |
| 3 | Điểm g Khoản 1 Điều 1 | "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty; | "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng Giám đốc, (các) Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. | Xác định rõ các chức danh người điều hành doanh nghiệp phù hợp với cơ cấu tổ chức thực tế của Công ty; đồng bộ với khoản 1 Điều 34 Điều lệ. |
| 4 | Điểm h Khoản 1 Điều 1 | "Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty; | "Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, (các) Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng; | Bổ sung chức danh Phó Tổng Giám đốc vào nhóm người quản lý doanh nghiệp (Luật Doanh nghiệp cho phép Điều lệ quy định chức danh quản lý khác); thống nhất với |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| | | | | định nghĩa người điều hành doanh nghiệp. |
| 5 | Điểm i Khoản 1 Điều 1 | "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán; | "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và pháp luật có liên quan; | Dẫn chiếu "Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp" không chính xác (khái niệm "người có liên quan" được quy định tại khoản khác của Điều 4); chuyển sang dẫn chiếu chung. |
| 6 | Điểm m Khoản 1 Điều 1 | "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán; | "Cổ đông lớn" là cổ đông theo quy định của Luật Chứng khoán; | Chuyển dẫn chiếu khoản cụ thể của Luật Chứng khoán sang dẫn chiếu chung, bảo đảm tính ổn định khi Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung, đánh số lại. |
| 7 | Bổ sung Điểm q Khoản 1 Điều 1 | (Chưa có quy định) | "Pháp luật về chứng khoán" là Luật Chứng khoán, các nghị định, thông tư quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán (bao gồm quy định về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế tại từng thời kỳ. | Bổ sung khái niệm chung để thay thế các dẫn chiếu trực tiếp tới Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, làm thay đổi nội dung nhiều điều, khoản được Điều lệ dẫn chiếu), Thông tư số 116/2020/TT-BTC, Thông tư số 96/2020/TT-BTC. |
| 8 | Khoản 2 Điều 1 | Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế. | Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế. Trường hợp quy định được dẫn chiếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc được đánh số lại thì việc dẫn chiếu được hiểu là dẫn | Bổ sung nguyên tắc dẫn chiếu, bảo đảm Điều lệ luôn được áp dụng theo quy định pháp luật đang có hiệu lực khi văn bản được dẫn chiếu được sửa đổi, bổ sung, thay |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| | | | chiếu tới quy định tương ứng đang có hiệu lực tại thời điểm áp dụng. | thế hoặc đánh số lại; thống nhất với khoản 2 Điều 57 Điều lệ. |
| 9 | Khoản 2 Điều 7 | ….Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật doanh nghiệp. | Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định của Luật Doanh nghiệp. | Chuyển dẫn chiếu điều, khoản cụ thể của Luật Doanh nghiệp sang dẫn chiếu chung, bảo đảm tính ổn định của Điều lệ khi Luật Doanh nghiệp được sửa đổi, bổ sung, đánh số lại (Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15). |
| 10 | Khoản 4 Điều 10 | Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp…. | Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán theo quy định của Luật Doanh nghiệp… | Chuyển dẫn chiếu điều, khoản cụ thể của Luật Doanh nghiệp sang dẫn chiếu chung, bảo đảm tính ổn định của Điều lệ khi Luật Doanh nghiệp được sửa đổi, bổ sung, đánh số lại (Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15). |
| 11 | Điểm d Khoản 1 Điều 12 | Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan; | Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan; | Chuyển dẫn chiếu điều, khoản cụ thể của Luật Doanh nghiệp sang dẫn chiếu chung, bảo đảm tính ổn định của Điều lệ khi Luật Doanh nghiệp được sửa đổi, bổ sung, đánh số lại (Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15). |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| 12 | Điểm i Khoản 1 Điều 12 | Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp; | Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Luật Doanh nghiệp; | Chuyển dẫn chiếu điều, khoản cụ thể của Luật Doanh nghiệp sang dẫn chiếu chung, bảo đảm tính ổn định của Điều lệ khi Luật Doanh nghiệp được sửa đổi, bổ sung, đánh số lại (Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15). |
| 13 | Điểm c Khoản 2 Điều 12 | Yêu cầu HĐQT thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp; | Yêu cầu HĐQT triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lê này và Luật Doanh nghiệp; | Chuyển dẫn chiếu sang quy định tương ứng tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ và dẫn chiếu chung tới Luật Doanh nghiệp; lược bỏ câu chữ không cần thiết. |
| 14 | Điểm b Khoản 4 Điều 14 | …thay thế HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định Khoản 3 Điều 140 Luật doanh nghiệp; | …thay thế HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định của Luật Doanh nghiệp; | Chuyển dẫn chiếu điều, khoản cụ thể của Luật Doanh nghiệp sang dẫn chiếu chung, bảo đảm tính ổn định của Điều lệ khi Luật Doanh nghiệp được sửa đổi, bổ sung, đánh số lại (Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15). |
| 15 | Điểm d Khoản 4 Điều 14 | Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp | Thủ tục tổ chức họp ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp | Chuyển dẫn chiếu điều, khoản cụ thể của Luật Doanh nghiệp sang dẫn chiếu chung, bảo đảm tính ổn định của Điều lệ khi Luật Doanh nghiệp được sửa đổi, bổ sung, đánh số lại (Luật số |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| | | | | 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15). |
| 16 | Điểm m Khoản 1 Điều 15 | Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật. | Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. | Bổ sung để bảo đảm ĐHĐCĐ thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ, phù hợp Điều 138 Luật Doanh nghiệp. |
| 17 | Điểm l Khoản 2 Điều 15 | Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập; | Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; | Hạn chế chuyển nhượng cổ phần của cổ đông sáng lập trong 03 năm (khoản 3 Điều 120 LDN) đã hết thời hạn áp dụng (Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 28/9/2015); lược bỏ nội dung không còn phù hợp. |
| 18 | Điểm q, r Khoản 2 Điều 15 | q. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.<br>r. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP … được sửa đổi tại Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP…; | q. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 6 Điều 42 Điều lệ này, Luật Doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán;<br>r. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật về chứng khoán; | Ngưỡng giá trị và dẫn chiếu tới Điều 167 Luật Doanh nghiệp, khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP đã thay đổi theo Nghị định số 245/2025/NĐ-CP; quy định theo hướng dẫn chiếu tới khoản 6 Điều 42 Điều lệ, Luật Doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán để thẩm quyền chấp thuận giao dịch của ĐHĐCĐ luôn phù hợp quy định hiện hành. |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| 19 | Khoản 1, 3 Điều 16 | Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông<br>1. …hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.<br>3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp: | Điều 16. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông<br>1. …hoặc dự họp, biểu quyết thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 6 Điều 13 Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.<br>3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây: | Điều chỉnh tên điều và nội dung cho phù hợp với Điều 144 Luật Doanh nghiệp (cổ đông có thể dự họp, biểu quyết trực tiếp, ủy quyền hoặc theo các hình thức khác); dẫn chiếu tới khoản 6 Điều 13 Điều lệ; sửa lỗi câu chữ tại khoản 3. |
| 20 | Điểm a Khoản 2 Điều 18 | …Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng; | …Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công ty, không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ theo thời hạn quy định của pháp luật về chứng khoán; | Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung) bổ sung căn cứ lập danh sách là sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán; thay mốc "20 ngày" (quy định tại văn bản dưới luật về chứng khoán) bằng dẫn chiếu chung tới pháp luật về chứng khoán. |
| 21 | Khoản 4 Điều 18 | Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 … Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập… | Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 … Kiến nghị phải bao gồm họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, **số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân;** tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức… | Giấy chứng minh nhân dân đã hết giá trị sử dụng; sử dụng khái niệm "giấy tờ pháp lý của cá nhân", "giấy tờ pháp lý của tổ chức" theo Luật Doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung) để không phải sửa đổi khi loại giấy tờ thay đổi. Sửa dẫn chiếu nội bộ: quyền kiến nghị được quy định tại khoản 2 Điều 12 (không phải khoản 3). |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| 22 | Điểm b Khoản 5 Điều 18 | . …không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông theo quy định tại khoản 3 Điều 12… | . … không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông theo quy định tại khoản 2 Điều 12… | Sửa dẫn chiếu nội bộ cho thống nhất với khoản 2 Điều 12 Điều lệ; lược bỏ việc nhắc lại tỷ lệ sở hữu. |
| 23 | Khoản 10 Điều 20 | …theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ… | …theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. | Dẫn chiếu "Nghị định số 155/NĐ-CP" thiếu năm ban hành và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP; chuyển sang dẫn chiếu chung tới Luật Doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. |
| 24 | Khoản 1, 2 Điều 21 | 1. …trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:<br>2. …trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. | 1. …trừ trường hợp Luật Doanh nghiệp có quy định khác:<br>2. …trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và các trường hợp Luật Doanh nghiệp có quy định khác. | Chuyển dẫn chiếu các khoản cụ thể của Điều 148 Luật Doanh nghiệp sang dẫn chiếu chung, bảo đảm tính ổn định của Điều lệ khi Luật Doanh nghiệp được sửa đổi, bổ sung. |
| 25 | Khoản 1 Điều 22 | HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. | HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề thuộc thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề quy định tại khoản 2, Điều 147 Luật Doanh nghiệp và Khoản 2 Điều 15 Điều lệ này bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích Công ty. | Làm rõ phạm vi các vấn đề được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (bao gồm các vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ quy định tại khoản 2 Điều 15), phù hợp Điều 149 Luật Doanh nghiệp. |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| 26 | Đoạn mở đầu Điều 24 | …cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài… | …cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài… | Chuyển dẫn chiếu sang quy định tương ứng của Điều lệ (khoản 2 Điều 12), bảo đảm tính ổn định khi Luật Doanh nghiệp được sửa đổi; phù hợp Điều 151 Luật Doanh nghiệp. |
| 27 | Khoản 3, 4 Điều 25 | 3. …không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp…<br>4. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp. | 3. …không đủ số lượng cần thiết theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này…<br>4. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán và Điều lệ này. | Chuyển sang dẫn chiếu chung; bổ sung dẫn chiếu pháp luật về chứng khoán do tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT công ty đại chúng còn được quy định tại Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (được sửa đổi bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP). |
| 28 | Khoản 1 Điều 26 | …Cơ cấu HĐQT của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành… Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 276 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP… | …Cơ cấu HĐQT của Công ty phải bảo đảm số lượng thành viên HĐQT không điều hành và số lượng thành viên độc lập HĐQT tối thiểu theo quy định của pháp luật về chứng khoán. Công ty hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để bảo đảm tính độc lập của HĐQT. | Điều 276 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, thay tỷ lệ "1/3" bằng số lượng tối thiểu theo quy mô HĐQT; dẫn chiếu khoản 4 Điều 276 không còn phù hợp. |
| 29 | Khoản 2 Điều 26 | …bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp. | …bị ĐHĐCĐ miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. | Chuyển dẫn chiếu điều cụ thể của Luật Doanh nghiệp sang dẫn chiếu chung, bảo đảm tính ổn định của Điều lệ. |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| 30 | Khoản 6 Điều 26 | Thành viên HĐQT của Công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác. | Thành viên HĐQT của Công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên tại quá 05 công ty khác. | Khoản 3 Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (được sửa đổi bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP) mở rộng giới hạn kiêm nhiệm sang cả chức danh thành viên Hội đồng thành viên. |
| 31 | Điểm e, h, r Khoản 2; Khoản 3 Điều 27 | e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy đinh tai khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;<br>h. …Quy định này không áp dụng đối với các hợp đồng và các giao dịch, đầu tư quy đinh điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1, khoản 3 Điều 167 của Luật doanh nghiệp;<br>r. …người quản lý khác của Tổng công ty…<br>3. HĐQT phải báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt động của mình theo quy đinh tai Điều 280 Nghi đinh số 155/2020/NĐ-CP… | e. Quyết định mua lại cổ phần thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán;<br>h. …Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch, khoản đầu tư thuộc thẩm quyền quyết đinh của ĐHĐCĐ theo quy đinh tai Điều 15, Điều 42 Điều lê này và pháp luật;<br>r. …người quản lý khác của Công ty…<br>3. HĐQT phải báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt động của mình theo quy đinh của Luật Doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán. | Chuyển dẫn chiếu điều, khoản cụ thể của Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP) sang dẫn chiếu chung. Điểm r: sửa lỗi câu chữ ("Tổng công ty" thành "Công ty"). |
| 32 | Khoản 8 Điều 30 | Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp … không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày … cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên HĐQT dự họp. | Cuộc họp HĐQT triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự đinh họp lần thứ nhất; cuộc họp lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên HĐQT dự họp. | làm rõ điều kiện tiến hành cuộc họp HĐQT lần thứ nhất, lần thứ hai theo khoản 8 Điều 157 Luật Doanh nghiệp. |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| 33 | Khoản 1 Điều 32 | Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do HĐQT quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp. | Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do HĐQT quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp. | Chuyển dẫn chiếu khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp sang dẫn chiếu chung. |
| 34 | Khoản 1 Điều 34 | 1. Người điều hành Công ty bao gồm TGĐ, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng | 1. Người điều hành Công ty bao gồm TGĐ, (các) Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng. | Đồng bộ với định nghĩa "Người điều hành doanh nghiệp" tại điểm g khoản 1 Điều 1 Điều lệ. |
| 35 | Khoản 2 Điều 37; Đoạn mở đầu, Khoản 7 Điều 39 | Khoản 2 Điều 37: …theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp…<br>Điều 39: …quyền hạn và nghĩa vụ quy định tại Điều 170 Luật doanh nghiệp…<br>7. Báo cáo tại ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP… | Khoản 2 Điều 37: …theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán.<br>Điều 39: …quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp…<br>7. Báo cáo tại ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật về chứng khoán; | Chuyển dẫn chiếu điều cụ thể của Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP) sang dẫn chiếu chung. |
| 36 | Khoản 7 Điều 42 | 7. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên … theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán. | 7. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên … theo quy định của pháp luật về chứng khoán. | Chuyển dẫn chiếu khoản cụ thể của Luật Chứng khoán sang dẫn chiếu chung, bảo đảm tính ổn định khi Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung, đánh số lại. |
| 37 | Khoản 1, 2, 3 Điều 44 | 1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:<br>a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong | 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 2 Điều 25 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người ủy quyền được gửi văn bản yêu cầu kiểm tra danh sách cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công | Cập nhật căn cứ "sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán" bên cạnh "sổ đăng ký cổ đông" theo Điều 141 Luật Doanh nghiệp |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| | | danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp ĐHĐCĐ và nghị quyết ĐHĐCĐ;<br>b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của HĐQT, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua HĐQT và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.<br>2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.<br>3. Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật. | ty, các biên bản họp ĐHĐCĐ và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.<br>2. (Bãi bỏ)<br>3. Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật. | (được sửa đổi, bổ sung); hợp nhất quy định về tra cứu thông qua người được ủy quyền vào khoản 1. |
| 38 | Khoản 1 Điều 46 | ĐHĐCĐ quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty. | ĐHĐCĐ quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hằng năm từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty, theo điều kiện chi trả cổ tức quy định tại Luật Doanh nghiệp. | Cập nhật nguồn chi trả cổ tức phù hợp khái niệm cổ tức tại khoản 5 Điều 4 Luật Doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung) là khoản lợi nhuận sau thuế; dẫn chiếu điều |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| | | | | kiện trả cổ tức theo Điều 135 Luật Doanh nghiệp. |
| 39 | Khoản 1 Điều 54 | a. Toà án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành;<br>b. Theo nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ;<br>c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;<br>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật. | a. Theo nghị quyết của ĐHĐCĐ;<br>b. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;<br>c. Công ty không còn đủ số lượng cổ đông tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp trong thời hạn 06 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;<br>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.<br>Việc phá sản Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật về phục hồi, phá sản. | Bổ sung trường hợp do không đủ số lượng cổ đông tối thiểu trong 06 tháng liên tục theo khoản 1 Điều 207 Luật Doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung). Phá sản không phải là trường hợp giải thể theo Điều 207 Luật Doanh nghiệp mà được điều chỉnh bởi Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15 (có hiệu lực từ 01/3/2026, thay thế Luật Phá sản năm 2014). |
| 40 | Khoản 1, 3 Điều 55 | 1. Tối thiểu sáu (06) tháng sau khi có một quyết định giải thể Công ty, HĐQT phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên…<br>3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau: a. chi phí thanh lý; b. nợ lương, trợ cấp thôi việc, BHXH…; c. nợ thuế; d. nợ khác; e. phần còn lại chia cho cổ đông… | 1. Sau khi có quyết định giải thể Công ty, HĐQT thành lập Ban thanh lý … để tổ chức thanh lý tài sản, thanh toán các khoản nợ trong thời hạn quy định của Luật Doanh nghiệp.<br>3. Việc thanh toán các khoản nợ của Công ty được thực hiện theo thứ tự quy định của Luật Doanh nghiệp. Sau khi đã thanh toán hết các khoản nợ và chi phí giải thể, phần còn lại được chia cho các cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần; cổ phần ưu đãi (nếu có) được ưu tiên thanh toán trước. | Thời hạn thanh lý hợp đồng, thanh toán nợ (không quá 06 tháng) và thứ tự thanh toán các khoản nợ khi giải thể đã được quy định tại Điều 208 Luật Doanh nghiệp; thứ tự thanh toán tại Điều lệ hiện hành chưa đầy đủ (thiếu bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp…). Chuyển sang dẫn chiếu chung. |

| TT | Điều khoản được sửa đổi, bổ sung | Nội dung Điều lệ hiện hành | Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| 41 | Phần mở đầu; Khoản 1 Điều 58 | Phần mở đầu: Điều lệ này được sửa đổi ngày 31 tháng 07 năm 2026.<br>1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 58 điều được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không TASECO nhất trí thông qua ngày 31 tháng 07 năm 2026… | Phần mở đầu: Điều lệ này được sửa đổi, bổ sung ngày … tháng … năm 2026 trên cơ sở Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và pháp luật có liên quan.<br>1. Bản Điều lệ này gồm … chương … điều được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không TASECO thông qua ngày … tháng … năm 2026… | Cập nhật thời điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ và số chương, điều sau khi sửa đổi, bổ sung; bổ sung căn cứ pháp lý chung. |
| 42 | Khoản 2 Điều 58 | Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau và được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. | (Bãi bỏ) | Lược bỏ quy định về số bản Điều lệ, việc lưu giữ Điều lệ thực hiện theo quy định về chế độ lưu giữ tài liệu của doanh nghiệp tại Luật Doanh nghiệp. |